

Số: 1341 /QĐ-UBND

Yên Trường, ngày 07 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2026 trên địa bàn xã Yên Trường.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về việc quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 27/8/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 05/9/2026 của UBND xã Yên Trường về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2026 trên địa bàn xã Yên Trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 09 Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2026 trên địa bàn xã Yên Trường (gọi chung là Tổ rà soát), gồm các ông, bà có tên sau đây:

TT	Tên tổ	Họ và tên	Chức vụ	Phân công nhiệm vụ
1	Thôn Hổ Bái	Đàm Quang Thọ	Bí thư	Tổ trưởng
		Lưu Vũ Cảnh	Trưởng thôn	Tổ phó
		Lại Viết Tuấn	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Trịnh Văn Chương	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Lưu Doãn Ngọc	TB CT MT	Thành viên
		Lưu Vũ Thọ	CHT CCB	Thành viên
		Nguyễn Thị Vương	CHT Phụ nữ	Thành viên
		Lưu Vũ Quyền	CHT HND	Thành viên
		Nguyễn Thị Minh	CHT NCT	Thành viên
		Lê Thị Lan	Bí thư Đoàn TN	Thành viên
2	Thôn Phổ Kiểu	Lê Thị Liên	Bí thư	Tổ trưởng
		Trịnh Thị Xuân	Trưởng thôn	Tổ phó
		Đoàn Hoàng Quỳnh Nga	Phó Trưởng thôn – BT Đoàn TN	Thành viên
		Trịnh Thị Hiền	Phó Trưởng thôn - HND	Thành viên
		Trịnh Ngọc Ánh	TB CT MT	Thành viên
		Lê Anh Ba	CHT CCB	Thành viên
		Hoàng Thị Phương	CHT Phụ nữ	Thành viên
		Hà Thị Hương	CHT NCT	Thành viên
3	Thôn Lựu Khê	Lê Thị Hoài Thương	Bí thư	Tổ trưởng
		Đàm Quang Mạnh	Trưởng thôn	Tổ phó
		Trịnh Thị Thọ	TB CT MT	Thành viên
		Trịnh Hữu Trường	Cấp ủy	Thành viên
		Trịnh Hữu Hiền	Cấp ủy	Thành viên
		Nguyễn Thị Dung	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Lê Bá Đăng	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Trịnh Hữu Bường	CHT CCB	Thành viên
		Trịnh Thị Tuấn	CHT Phụ nữ	Thành viên
		Nguyễn Thị Hoà	CHT HND	Thành viên
		Phạm Thanh Tân	BT Đoàn TN	Thành viên
4	Thôn Phù Hưng	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Bí thư	Tổ trưởng
		Bùi Thành Nghĩa	Trưởng thôn	Tổ phó
		Nguyễn Gia Hiền	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Nguyễn Thị Lan	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Lê Minh Sim	TB CT MT	Thành viên
		Nguyễn Trọng Tình	CHT CCB	Thành viên
		Lê Thị Hương	CHT Phụ nữ	Thành viên

		Nguyễn Thị Lưu	CHT HND	Thành viên
		Nguyễn Xuân Đức	CHT NCT	Thành viên
		Lê Văn Chính	Đoàn Thanh niên	Thành viên
5	Thôn Lê Xá	Lê Trường Giang	Bí thư	Tổ trưởng
		Nguyễn Xuân Sang	Trưởng thôn	Tổ phó
		Lê Văn Chính	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Nguyễn Đình Quế	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Phạm Ngọc Thanh	TB CT MT	Thành viên
		Lê Đắc Tùy	CHT CCB	Thành viên
		Lê Thị Luận	CHT Phụ nữ	Thành viên
		Lê thị Nguyệt	CHT HND	Thành viên
		Lê Đức Vọng	CHT NCT	Thành viên
		Lê Văn Tâm	BT Đoàn TN	Thành viên
6	Thôn Phượng Lai	Nguyễn Thị Hồng	Bí thư	Tổ trưởng
		Lê Huy Hòa	Trưởng thôn	Tổ phó
		Trịnh Ngọc Tiến	TB CT MT	Thành viên
		Lê Thị Thuyết	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Nguyễn Đăng Tuấn	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Lê Văn Hoàng	CHT CCB	Thành viên
		Lê Thị Lý	CHT Phụ nữ	Thành viên
		Phạm Thị Sinh	CHT HND	Thành viên
		Phạm Thị Hồng Thiện	CHP NCT	Thành viên
		Nguyễn Hà Trang	BT Đoàn TN	Thành viên
7	Thôn Tam Đa	Nguyễn Thị Yên	Bí thư	Tổ trưởng
		Lê Ngọc Dũng	Trưởng thôn	Tổ phó
		Nguyễn Ngọc Ty	Phó Trưởng thôn – Đoàn TN	Thành viên
		Nguyễn Thị Nhung	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Nguyễn Thị Hồng	CHT HPN	Thành viên
		Đỗ Thị Sinh	TB CT MT	Thành viên
		Lê Tất Úc	CHT CCB	Thành viên
		Nguyễn Thị Hiên	CHT HND	Thành viên
		Nguyễn Thị Tình	CHT NCT	Thành viên
8	Thôn Yên Trung 1	Đàm Thị Nguyệt	Bí thư	Tổ trưởng
		Nguyễn Trường Giang	Trưởng thôn	Tổ phó
		Trịnh Văn Lâm	TB CT MT thôn	Thành viên
		Lại Thị Hương	Phó Trưởng thôn	Thành viên
		Mai Văn Bình	Phó Trưởng thôn -Cấp ủy	Thành viên
		Nguyễn Huy Hiên	CHT CCB	Thành viên
		Nguyễn Thị Yên	CHT Phụ nữ	Thành viên
		Nguyễn Văn Quyết	CHT HND	Thành viên
		Phạm Hùng Hải	Đoàn Thanh niên	Thành viên
		Nguyễn Thị Quế	CHT NCT	Thành viên
9	Yên	Nguyễn Thị Việt An	Bí thư	Tổ trưởng

Trung 2	Trịnh Đức Anh	Trưởng thôn	Tổ phó
	Trịnh Đức Giảng	Phó Trưởng thôn	Thành viên
	Nguyễn Khắc Toàn	Phó Trưởng thôn	Thành viên
	Chu Thị Hằng	TB CT MT	Thành viên
	Trịnh Đức Xuân	CHT CCB	Thành viên
	Chu Thị Thi	CHT Phụ nữ	Thành viên
	Nguyễn Văn Phương	CHT HND	Thành viên
	Lê Thị Tiến	CHT NCT	Thành viên

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ rà soát:

- Lập danh sách các đối tượng cần rà soát báo cáo UBND xã qua Phòng Kinh tế để tổng hợp.

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2026 trên địa bàn theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (**chuẩn nghèo cũ**) và theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ (**chuẩn nghèo mới**) trên phạm vi toàn thôn nhằm thu thập thông tin để làm cơ sở xây dựng và thực hiện các chính sách giảm nghèo giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.

- Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) xong **trước ngày 11/9/2026** để kiểm tra, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Bí thư, Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Nam